TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SƠN TÂY,** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2022/QĐST-DS	*Sơn Tây, ngày 31 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ. Địa chỉ: 130 P, phường 3, quận P, TP Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật ông Võ Minh T – Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện ủy quyền bà Trần Thị Thu T – Giám đốc Phòng giao dịch Sơn Tây. Địa chỉ phòng giao dịch: Số 24 phố C, phường S, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Người ủy quyền tham gia tố tụng trong vụ án Nguyễn Ngọc T, nhân viên khách hàng cá nhân Phòng giao dịch Sơn Tây – Ngân hàng Ngân hàng TMCP Đ.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm: 1972; bà Phùng Thị H, sinh năm: 1976; Địa chỉ thường trú: số 11, ngách 9, ngõ 65B, đường T, phường T, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Phùng Thị O, sinh năm: 1964; ĐKHKTT: Thôn T, xã T, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Xác nhận ông Nguyễn Đức T và bà Phùng Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền tính đến ngày 22/8/2022 là: 254.823.310 đồng *(hai trăm năm mươi*

bốn triệu tám trăm hai mươi ba nghìn ba trăm mười đồng), trong đó: Vốn gốc: 170.000.000 đồng; Lãi quá hạn: 84.823.310 đồng.

Ông Nguyễn Đức T và bà Phùng Thị H phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền là 254.823.310 đồng *(hai trăm năm mươi bốn triệu tám trăm hai mươi ba nghìn ba trăm mười đồng).*

Trong thời gian chưa thanh toán nợ, ông Nguyễn Đức T và bà Phùng Thị H phải chịu lãi suất cho đến ngày tất toán hết khoản vay theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số số K.0062/119, ký ngày 09/5/2019 giữa Ngân hàng TMCP Đ và ông Nguyễn Đức T và bà Phùng Thị H.

Nếu ông Nguyễn Đức T và bà Phùng Thị H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả khoản nợ trên thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Đ, theo hợp đồng thế chấp số 340, ngày 31/8/2017 tại phòng Công chứng số 8 thành phố Hà Nội, số công chứng 340, quyển 01 TP/CC-SCC/HĐGD, cụ thể tài sản đã thế chấp như sau:

Toàn bộ đất và tài sản trên đất, thửa đất số: 47, tờ bản đồ số: 20, diện tích: 1300.3 m^2, mục đích sử dụng: 300m^2 đất ở, 1000,3 m^2 đất trồng cây lâu năm, "Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất" số sê ri AG516859, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số H 01228 do UBND thị xã Sơn Tây cấp ngày 29/12/2006, đứng tên bà Phùng Thị O. Địa chỉ thửa đất: Thôn thanh Vị, xã Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

Nếu việc phát mại tài sản thế chấp không đủ thanh toán khoản nợ trên thì ông Nguyễn Đức T và bà Phùng Thị H phải tiếp tục trả cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP Đ.

Về án phí: Ông Nguyễn Đức T và bà Phùng Thị H phải chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm là: 6.370.582 đồng (*sáu triệu ba trăm bảy mươi nghìn năm trăm tám mươi hai nghìn đồng*). Hoàn trả Ngân hàng TMCP Đ 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0056413, ngày 27/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án

dân sự.

*** Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát thị xã Sơn Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tú